

Số: 04/2024/QĐST-DS

Trần Yên, ngày 13 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 36/2023/TLST-DS ngày 29 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Lương Quý Đ, sinh năm 1973

Địa chỉ: Thôn Khe Ngang, xã Hưng Khánh, huyện Trần Yên, tỉnh Yên Bái.

Bị đơn: Chị Hà Hồng Nh, sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn Pá Thooc, xã Hưng Khánh, huyện Trần Yên, tỉnh Yên Bái.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Hà Văn Ch, sinh năm 1961.

Địa chỉ: Thôn Pá Thooc, xã Hưng Khánh, huyện Trần Yên, tỉnh Yên Bái.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về nội dung vụ án: Các đương sự thống nhất thỏa thuận chị Hà Hồng Nh có trách nhiệm thanh toán cho ông Lương Quý Đ, tổng số tiền là 450.000.000 đồng (bốn trăm năm mươi triệu đồng)

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành án xong, mà chị Nhung chưa thực hiện hoặc thực hiện chưa xong số tiền phải thi hành án, thì chị Nh còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả.

2.2. Về án phí: Chị Hà Hồng Nh nhận chịu 11.000.000 đồng (mười một triệu đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm (chưa nộp).

Ông Lương Quý Đ không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, ông được trả lại 11.000.000 đồng (mười một triệu đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Yên, tỉnh Yên Bái theo biên lai số

AA/2023/0001383 ngày 29/11/2023.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Yên Bái;
- THADS huyện Trấn Yên;
- VKSND huyện Trấn Yên;
- LHSVA, KT, tập QĐ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tuấn Anh